TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2023/HS-ST
Ngày 13 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Quỳnh Trang**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lưu Văn Có**

Ông **Vũ Văn Nở**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thị Việt Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa***: Ông **Nguyễn Thanh Bình** – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 202/2023/HSST ngày 24/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Huỳnh T, sinh năm 1959, tại: Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ x T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh M (đã chết) và bà Trần Thị A (đã chết); tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 46/2020/HS-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2021.

Nhân thân: Bản án số 57/HSST ngày 01/3/1996 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân" theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự. Đã thi hành xong án phí.

Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giam từ ngày 25/04/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1969, tại: Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ x1 thôn P, xã V1, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C (đã chết) và bà Huỳnh Thị L (đã chết); Vợ: Trần Thị

Nh, sinh năm 1959; có 3 con: lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Anh Trần Ngọc S, sinh ngày 16/11/2004

Hộ khẩu thường trú: Thôn N2, xã N1, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: x2 S, phường V2, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

- Bà Trần Thị Kim Ng, sinh năm 1998; hộ khẩu thường trú: Thôn N2, xã N1, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: x2 S, phường V2, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Đức Tr, sinh năm 1983; trú tại: Thôn L, xã N3, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Ông Huỳnh Công D, sinh năm 1989; trú tại: Thôn X, xã V3, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

* *Người làm chứng*: Ông Cao Thanh T3, sinh năm 1980
Trú tại: 16/32 X, xã V3, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 50 phút ngày 17/5/2021, Huỳnh T điều khiển xe máy dạng Win, biển kiểm soát 79H1-052.rr đến Bệnh viện K ở địa chỉ 19 Y, phường L, thành phố N, gửi xe ở bãi giữ xe khu vực cấp cứu rồi đi ra ngoài. Khi ra đến cổng bãi giữ xe, T phát hiện xe máy hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 79H1-389.yy do anh Trần Ngọc S quản lý sử dụng, dựng ngay cổng khu giữ xe, chìa khóa cắm trong ổ và không ai trông giữ. T thấy vậy đã lén lút lấy xe của anh S chạy về nhà. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 17/5/2021, S ngủ dậy phát hiện bị mất xe nên đã trình báo Công an phường L.

Khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe vừa trộm cắp được đến chợ G, xã V3 thì gặp người quen là Nguyễn Văn T1. Tại đây, T nói T1 biết muốn bán xe biển kiểm soát 79H1-389.yy với giá 2.000.000 đồng, xe không có giấy tờ, xe không phải của T. T1 biết xe T do phạm tội mà có nên thỏa thuận với T đổi xe 79H1-389.yy của T lấy xe máy của T1 hiệu Wave biển kiểm soát 79K5-15zz, không có giấy tờ, T1 đưa thêm 500.000 đồng, T không đồng ý nên T1 đi về nhà. T đi theo tới nhà T1, đồng ý bán cho T1 theo thỏa thuận trên.

Khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, T đi vào Bệnh viện tỉnh Khánh Hòa để lấy xe 79H1-052.rr đang gửi giữ trong bãi giữ xe thì bị S phát hiện thấy nghi vấn nên giữ lại và trình báo Công an phương L. Tại trụ sở Công an, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp trên và đưa Công an đi truy thu lại tài sản trộm cắp tại chỗ ở của Nguyễn Văn T1.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 222/KL-HĐĐGTS ngày 09/06/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nha Trang kết luận: 01

xe máy Yamaha Sirius biển kiểm soát 79H1-389.yy trị giá 8.190.000 đồng *(tám triệu một trăm chín mươi nghìn đồng)*.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSNT ngày 30 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Huỳnh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh T từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

Về vật chứng: 01 xe máy kiểu dáng Wave biển kiểm soát 79K5-15zz và 01 xe máy dạng Win số khung: FMH006038, số máy FMH038843 gắn biển kiểm soát 79H1-052.rr đề nghị giao lại cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo Huỳnh T và Nguyễn Văn T1 khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh T và Nguyễn Văn T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 50 phút ngày 17/5/2021, tại cổng bãi giữ xe Bệnh viện K ở địa chỉ 19 Y, phường L, thành phố Nh, Huỳnh T đã trộm cắp của anh Trần Ngọc S 01 xe máy Yamaha Sirius biển kiểm soát 79H1-389.yy có giá trị 8.190.000 đồng.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 17/5/2021, tại nhà của Nguyễn Văn T1 ở Tổ x1 thôn P, xã V1, thành phố N, Nguyễn Văn T1 đã có hành vi tiêu thụ xe máy hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 79H1-389.yy của Huỳnh T mặc dù T1 biết rõ xe máy trên là tài sản do T phạm tội mà có.

Hành vi của bị cáo Huỳnh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với bị cáo T1: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo T1 một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

Đối với bị cáo T: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã bị kết án theo bản án số 46/2020/HSST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại Trần Ngọc S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Kim Ng vắng mặt tại phiên tòa nhưng hồ sơ vụ án thể hiện bị hại S và bà Ng không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 01 xe máy kiểu dáng Wave biển kiểm soát 79K5-15zz : Theo kết quả xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thì xe máy trên do ông Huỳnh B đứng tên chủ xe. Ông B đã cho con trai là ông Huỳnh Công D xe trên để làm phương tiện đi lại. Trong quá trình quản lý sử dụng xe, ông D bị mất trộm chiếc xe trên. Bị cáo Nguyễn Văn T1 khai: nguồn gốc xe máy biển kiểm soát 79K5-15zz là của ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1976, địa chỉ: N4, thị xã N cho bị cáo. Tuy nhiên, kết quả xác minh tại công an phường N4, thị xã N thể hiện không có ông Nguyễn Văn D tại địa phương. Do đó, cần trả lại xe máy trên cho ông Huỳnh Công D. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu đối với vật chứng thì giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

- Đối với 01 xe máy dạng Win số khung: FMH006038, số máy FMH038843 gắn biển kiểm soát 79H1-052.rr: Theo kết quả xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thì không tìm thấy dữ liệu số khung, số máy trên; đối với biển số 79H1-052.rr là của xe máy Yamaha Sirius do ông Nguyễn Đức Tr là chủ xe. Ông Tr đã bán xe cho người khác, không nhớ bán cho ai, địa chỉ ở đâu. Do đó cần giao xe máy dạng Win số khung: FMH006038, số máy FMH038843 cùng biển kiểm soát 79H1-052.rr cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang tiếp tục điều tra làm rõ người quản lý hợp pháp và xử lý theo quy định.

[7] Về án phí:

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Huỳnh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 4 năm 2022.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T1 06 (sáu) tháng tù** về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Kim Ng không có yêu cầu nên không xem xét.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Giao xe máy dạng Win số khung: FMH006038, số máy FMH038843 và biển kiểm soát 79H1-052.rr cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang tiếp tục điều tra làm rõ người quản lý hợp pháp và xử lý theo quy định.

- Trả lại cho ông Huỳnh Công D 01 (một) xe máy kiểu dáng Wave biển kiểm soát 79K5-15zz .

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 4 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Huỳnh T, Nguyễn Văn T1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Quỳnh Trang